

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2019/HS-ST

Ngày: 10/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Luân

Bà Pang Ting Suyl

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:
Bà Trần Duy Hoàng Thao - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

K'V; sinh năm: 1997; tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: k'ho; giới tính: nam; tôn giáo: tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông K' Đ và bà K'P; Gia đình bị can có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2003; bị cáo là con thứ ba trong gia đình; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 02/4/2019. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Ông Trần Quý H, sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Số xx, tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Kơ Să Ha Đ, sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

Ông K'T, sinh năm: 1974.

Nơi cư trú: Thôn x, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

Anh K'T, sinh năm: 1999.

Nơi cư trú: Tổ dân phố R, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

- Người làm chứng:

Ông Phan Thế H, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt.*

Anh K'V, sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/8/2018, K' V chở K' V cùng trú tại Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng đi chơi bằng chiếc xe mô tô Honda Winer biển kiểm soát 49D1-438.51, khi đi đến bãi đất trống cạnh nhà anh Trần Quý H, trú tại tổ dân phố T, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng thì K' V dừng xe cho K' V xuống đi vệ sinh ở bãi đất trống, lúc này phát hiện thấy phía sau nhà anh H có treo nhiều giò hoa lan mà không có hàng rào nên K' V nảy sinh ý định chiếm đoạt. K' V đến vị trí cây si treo các giò lan lấy 06 giò lan rồi ra xe nơi K' V đang chờ thì bị người dân xung quanh phát hiện, hô hoán. Thấy vậy, K' V điều khiển xe chở K' V cùng số giò lan vừa trộm được bỏ chạy về nhà của K'T trú tại tổ dân phố R, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, trên đường đi K' V biết K' V lấy trộm nên có nói K' V trả lại nhưng K' V không đồng ý. Toàn bộ số lan này K' V cất giấu ở phía sau nhà K'T cùng với những giò lan của K'T.

Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, Công an thị trấn Đ đã tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà K' T thì phát hiện phía sau nhà K' T có 09 giò lan các loại nên tiến hành tạm giữ toàn bộ các giò lan trên và 02 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winer BKS 49D1 – 438.51 và hiệu Yamaha Sirius BKS 49D1 – 176.56. Qua điều tra xác định có 05 giò lan gồm 01 giò lan Long nhãn, 01 giò lan Giã hạc Hoà Bình, 01 giò lan Trầm tím, 01 giò lan Phi điệp vàng và 01 giò lan Giã hạc là của anh Hoàng đã bị mất, còn 04 giò lan còn lại là của K' T. K' V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác nhận đã chiếm đoạt 06 giò lan, tuy nhiên hiện 01 giò lan đã thất lạc thì K' V không biết, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Ngày 24/8/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Hà kết luận 05 giò lan mà K' V đã chiếm đoạt của anh Trần Quý Hoàng có giá trị là 2.550.000 đồng. Ngày 19/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 05 giò lan cho chủ sở hữu là anh Trần Quý H và trả lại 04 giò lan cho K' T theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử

bị can K' V về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiêu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo K' V về tội: “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K' T từ 06 đến 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiêu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 20/8/2018 bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản là những giò hoa phong lan của anh H. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp theo kết quả định giá của cơ quan chuyên môn là 2.550.000đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo K' V phạm tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, thực hiện với lỗi cố ý, thể hiện quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây nên sự nghi ngờ mất đoàn kết trong quần chúng nhân dân, đồng thời tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo lợi dụng chủ sở hữu sơ hở mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là những giò hoa phong lan, là loại cây cảnh dễ tiêu thụ, vì trong những năm gần đây rộ lên phong trào chơi hoa phong lan của nhiều người dân trên cả nước đặc biệt là tại địa phương nên giá trị của hoa phong lan tăng cao nhất là với những loại phong lan lạ, đẹp, có giá trị. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với hành vi mà mình đã thực hiện

Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo là thanh niên còn trẻ, có sức khỏe nhưng lười lao động, ham chơi, dẫn đến thực hiện hành vi phạm tội, trước đây tại địa

phương bị cáo từng có hành vi gây rối, thường xuyên tụ tập với một số đối tượng hư hỏng ở địa phương để chơi bời, tụ tập và hút bồ đề nhưng chưa bị xử lý hành chính, sau khi phạm tội bị cáo được gia đình bảo lãnh, các cơ quan tiến hành tố tụng cho tại ngoại nhưng bị cáo bỏ trốn cho đến khi bị bắt gây rất nhiều khó khăn cho công tác điều tra, truy tố. Vì vậy, để phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương, đặc biệt là trên địa bàn thị trấn Đình Văn, trong những năm gần đây nạn trộm cắp vật xảy ra rất nhiều và thường xuyên, để đấu tranh và ngăn chặn tệ nạn này cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống biết tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người đồng bào dân tộc thiểu số nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, tài sản của bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với 04 giờ phong lan của anh K' T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K' T, tại phiên tòa anh K' T vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện anh K' T không có thắc mắc và yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Winer biển kiểm soát 49D1 – 438.51 là tài sản của ông K'T, ông K'T đã cho K' V mượn chiếc xe trên để đi về nhà khi K'V làm giúp gia đình ông và không biết K' V đã sử dụng để đi thực hiện hành vi phạm tội và chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 49D1 – 176.56\ là tài sản của ông Kơ Să Ha D, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại hai chiếc xe trên cho chủ sở hữu là ông K'T và ông Kơ Să Ha D. Tại phiên tòa hôm nay ông K'T và ông Kơ Să Ha D vắng mặt nhưng trong hồ sơ thể hiện ông K'T và ông Kơ Să Ha D không có yêu cầu gì nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp là 06 giờ phong lan nhưng 01 giờ phong lan bị cáo đã làm thất lạc nên chỉ thu hồi lại được 05 giờ phong lan và trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Quý H. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại là anh Trần Quý H không có yêu cầu hay thắc mắc gì. Vì vậy, không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo K' V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38

Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo K' V 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2019 vào thời gian chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/5/2019), Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Bị cáo;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Mạnh Hùng